

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 149 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 44/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2020 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Lê Thị Th, sinh năm 1981 và anh Lê Văn C, sinh năm 1974; Cùng nơi ĐKNKTT: Tổ 3, khu Lê Lợi, phường CT, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con giữa chị Lê Thị Th và anh Lê Văn C thể hiện trong Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con khi ly hôn do Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh lập ngày 05 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Do chị Lê Thị Th và anh Lê Văn C đều xác định tài sản chung tự thỏa thuận, nợ chung không có nên không đề cập.

[3] Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị Th và anh Lê Văn C thỏa thuận, chị Lê Thị Th là người chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

[4] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 8 năm 2020 và Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con khi ly hôn ngày 05 tháng 8 năm 2020, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Th và anh Lê Văn C cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thị Th là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lê Thị Khánh L, sinh ngày 12/3/2005 cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh Lê Văn C không phải cấp dưỡng cho con, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị Th tự nguyện chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự mà chị Lê Thị Th đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005329 ngày 14/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C. Chị Lê Thị Th đã nộp đủ lệ phí Tòa án sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tp. C;
- Chi cục THADS tp. C;
- UBND xã Liên Vị;
- Các đương sự;
- Lưu VP; HSVDS.

THẨM PHÁN

Vũ Quang Tuấn

